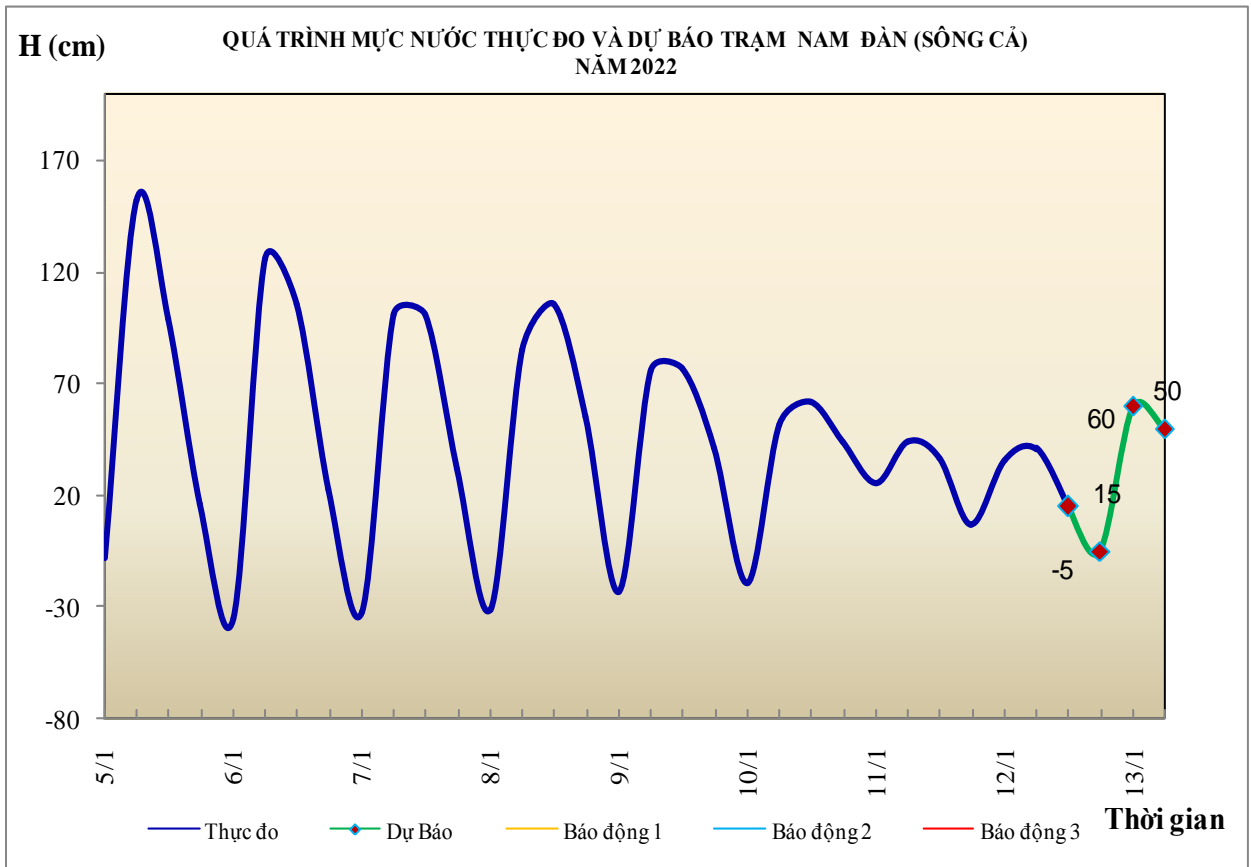


BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG TRUNG BỘ, TÂY NGUYÊN VÀ NAM BỘ

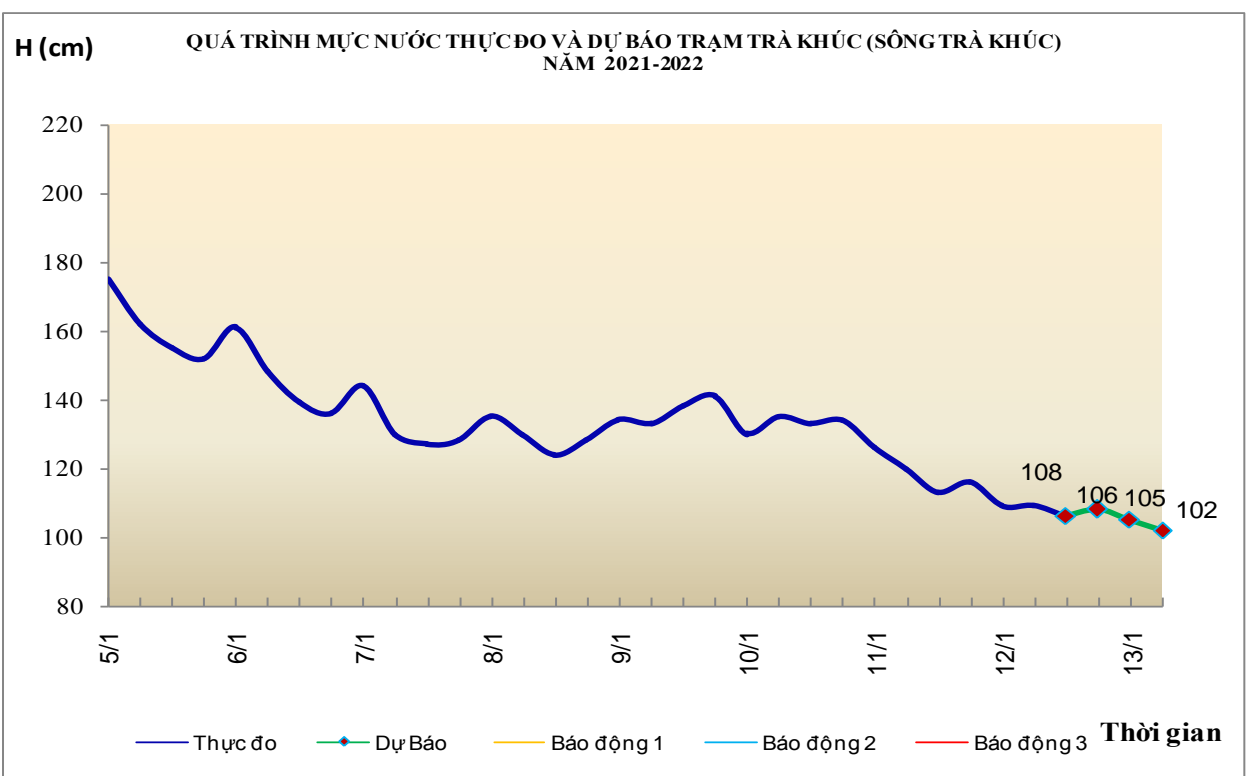
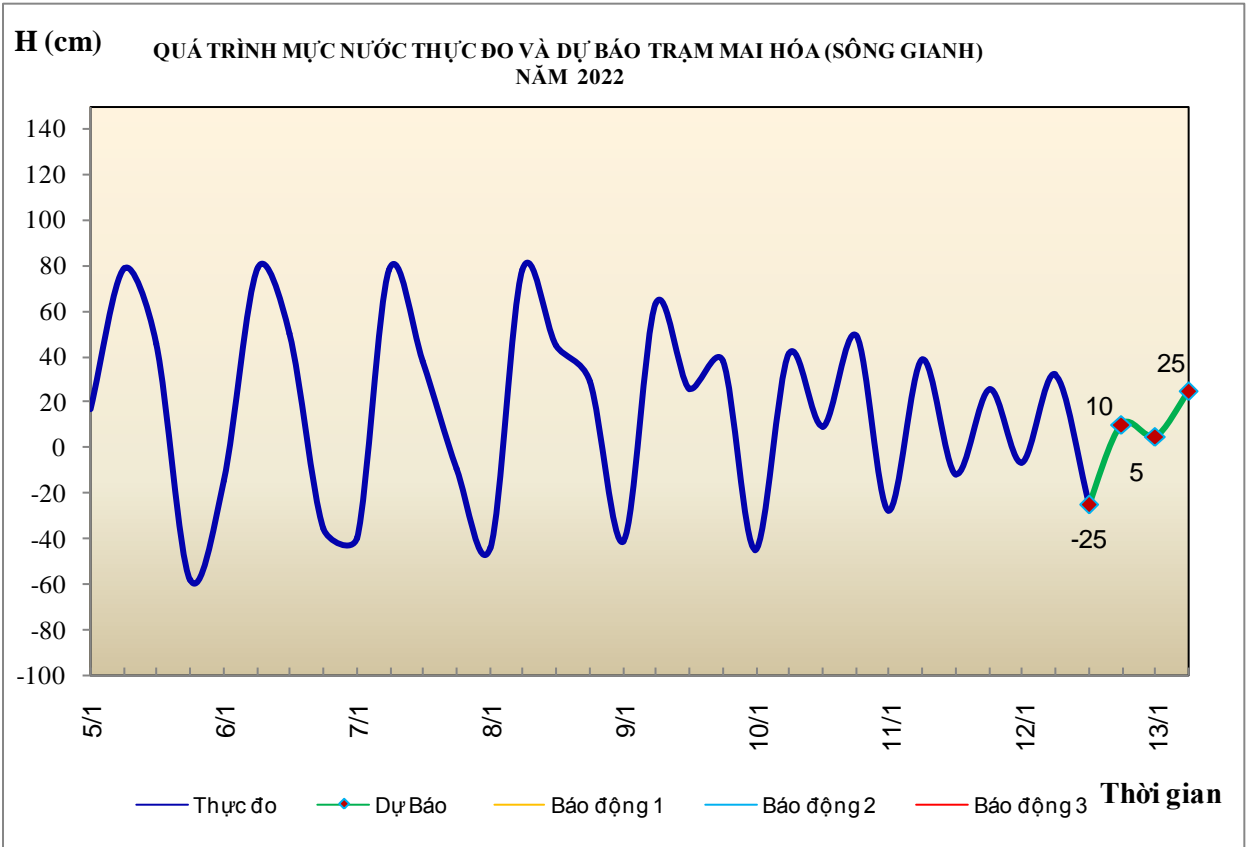
1. Khu vực Bắc Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
1.1. Sông Bưởi: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm
1.2. Sông Mã: Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều	Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều
1.3. Sông Chu: Mức nước sông Chu dao động theo điều tiết hồ chứa	Mức nước sông Chu dao động theo điều tiết hồ chứa
1.4. Sông Cả: Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều	Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều
1.5. Sông La: Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều	Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



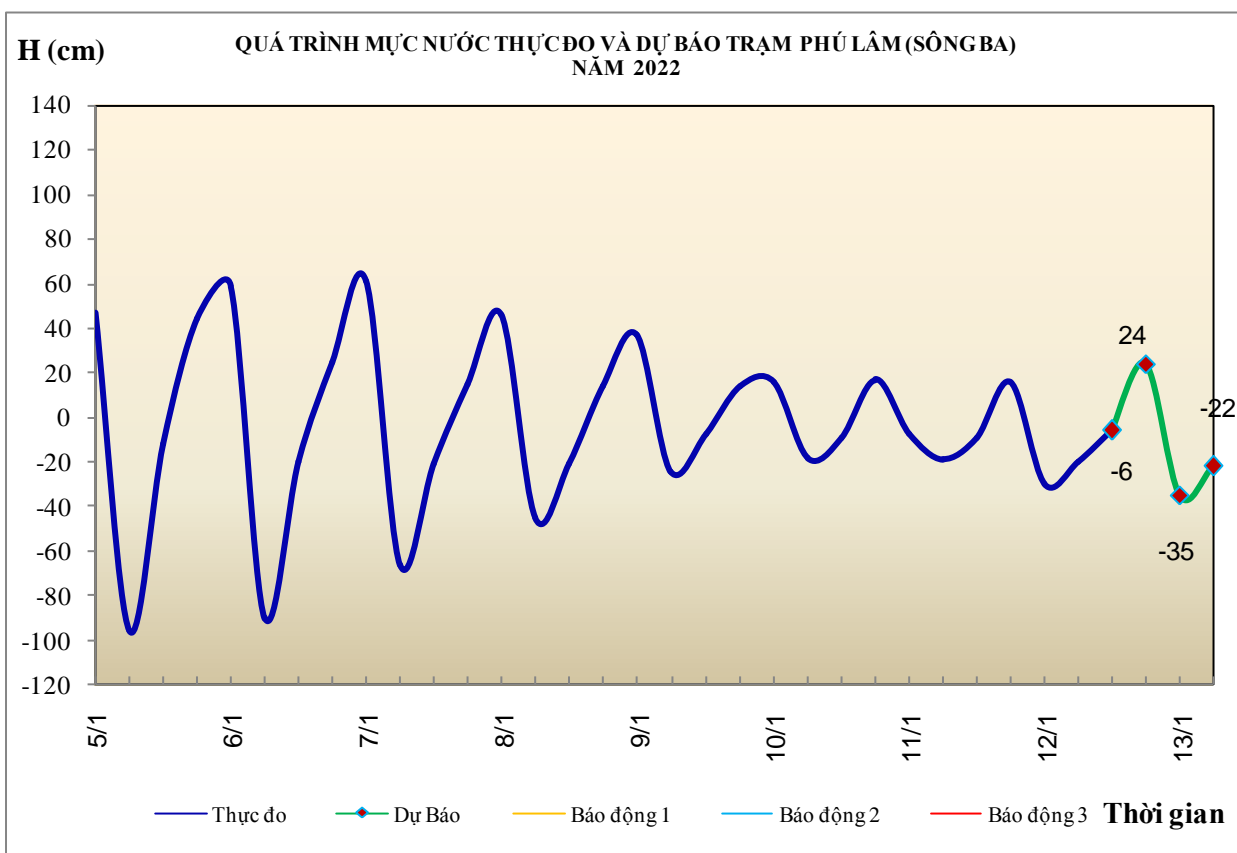
2. Khu vực Trung Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
2.1. Sông Gianh: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm
2.2. Sông Hương: Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa	Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa
2.3. Sông Vu Gia-Thu Bồn: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm.
2.4. Sông Trà Khúc: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm
2.5. Các sông khác: Mức nước biến đổi chậm.	Mức nước biến đổi chậm.



3. Khu vực Nam Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
3.1. Sông Kôn: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm
3.2. Sông Ba: Mức nước thượng, trung lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ thủy điện và thủy triều	Mức nước thượng, trung lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ thủy điện và thủy triều
3.3. Sông Cái Nha Trang: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm
3.4. Các sông khác: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm

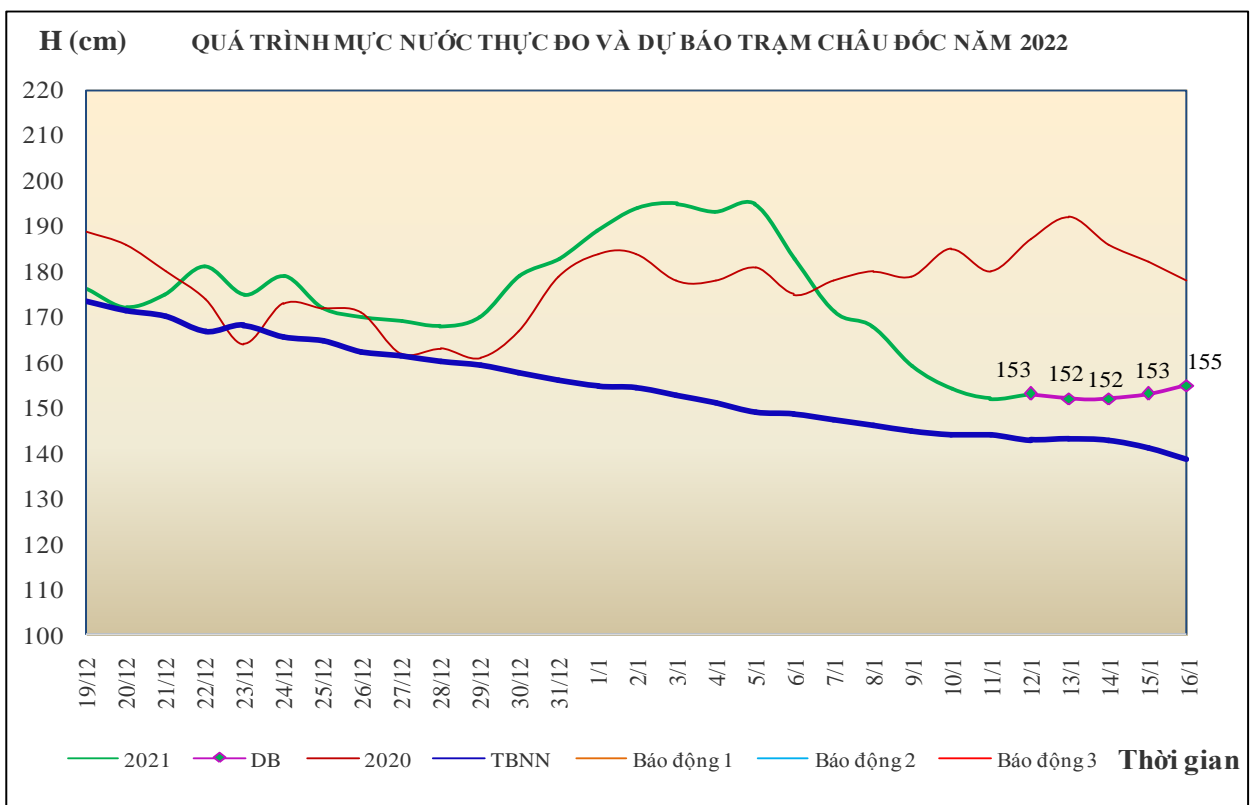
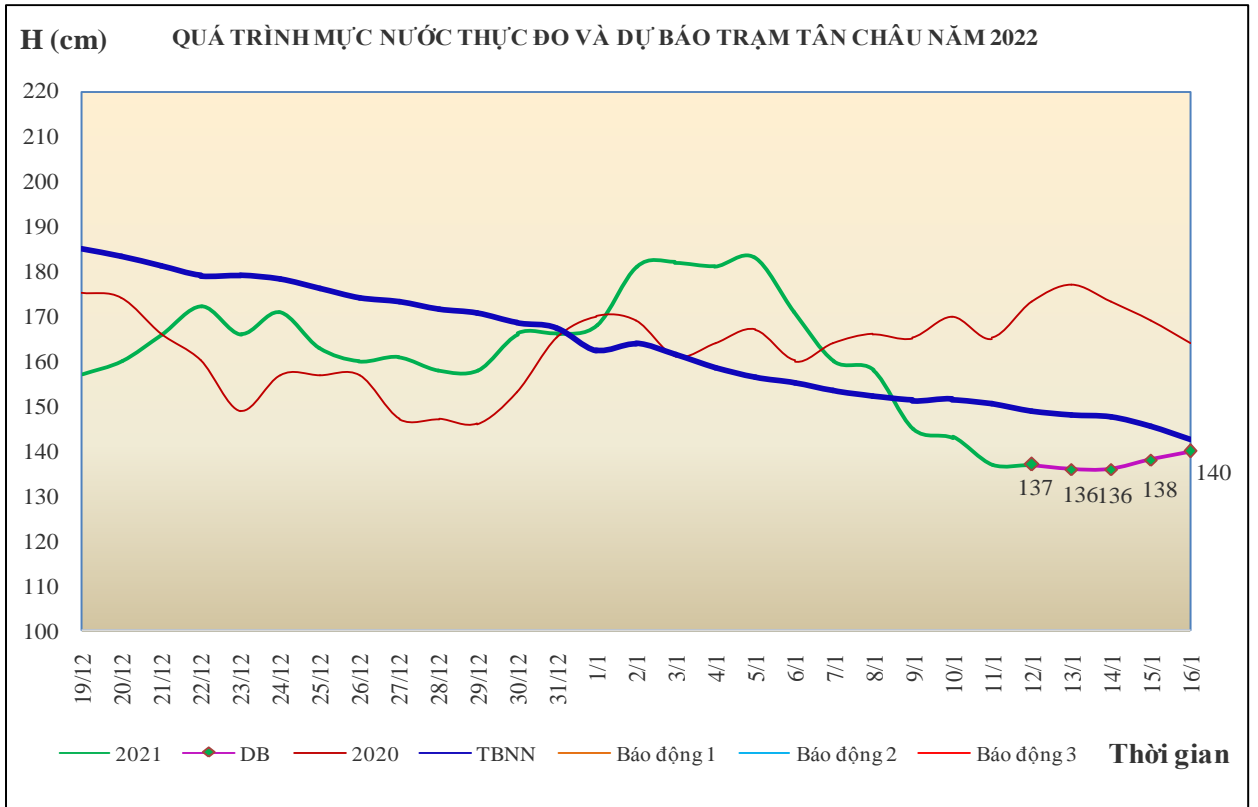


4. Khu vực Tây Nguyên

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
4.1. Sông Sê San: Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện	Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.
4.2. Sông Srêpôk: Mức nước trên các sông biến đổi chậm.	Mức nước trên các sông biến đổi chậm.
4.3. Các sông khác: Mức nước biến đổi chậm.	Mức nước biến đổi chậm

5. Khu vực Nam Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo
5.1. Sông Cửu Long: Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mức nước cao nhất ngày 11/01 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,37m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,52m.	Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 16/01 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,40m, tại Châu Đốc ở mức 1,55m
5.2. Sông Đồng Nai: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm



6. Bảng mực nước thực đo và dự báo

6.1. Khu vực Trung Bộ

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-11/01	19h-11/01	1h-12/01	7h-12/01	13h-12/01		19h-12/01		1h-13/01		7h-13/01	
Mã	Giàng	-5	28	29	77	-25	↓	10	↑	60	↑	95	↑
Cả	Nam Đàn	37	7	36	41	15	↓	-5	↓	60	↑	50	↓
La	Linh Cảm	3	9	16	41	-20	↓	-10	↑	45	↑	55	↑
Gianh	Mai Hóa	-12	26	-7	32	-25	↓	10	↑	5	↓	25	↑
Hương	Kim Long	21	38	25	22	24	↑	40	↑	27	↓	23	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	16	52	12	19	16	↓	50	↑	5	↓	18	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	113	116	109	109	106	↓	108	↑	105	↓	102	↓
Kôn	Thanh Hòa	682	679	673	677	680	↑	678	↓	676	↓	674	↓
Ba	Phú Lâm	-9	16	-30	-20	-6	↑	24	↑	-35	↓	-22	↑
Đăkbla	Kon Tum	51542	51485	51547	51484	51540	↑	51483	↓	51530	↑	51485	↓
Krông Ana	Giang Sơn		41728		41727	41726	↓	41724	↓	41722	↓	41720	↓
Đồng Nai	Tà Lài	11064	11065	11063	11061	1E+05	↑	11055	↓	11053	↓	11050	↓

6.2. Khu vực Nam Bộ

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày (cm)					
		Thực đo		Dự báo			
		11/01	12/01	13/01	14/01	15/01	16/01
Sông Tiền	Tân Châu	137 ↓	137 →	136 ↓	136 →	138 ↑	140 ↑
Sông Hậu	Châu Đốc	152 ↓	153 ↑	152 ↓	152 →	153 ↑	155 ↑

Tin phát lúc: 10h30'

**PHÒNG DỰ BÁO THỦY VĂN TRUNG BỘ,
TÂY NGUYÊN VÀ NAM BỘ**

Duyệt bản tin: Phùng Tiến Dũng

Dự báo viên: Huệ, Trang, Tùng, Vân, Hải